

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHÁNH VINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS – ST
Ngày 25 – 11 – 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VINH – TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Thúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Pi Năng Thị Thượng

2/ Bà Hà Thị Phương Nga

-Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Hay – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quốc Trưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H (tên gọi khác : Đặng Thế H) – Sinh năm 1982. Nơi sinh: Tại Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Ấp G, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị H 2, sinh năm 1969; Vợ: Đặng Thị H3, sinh năm: 1982; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm: 2015.

Nhân thân: Ngày 08/9/2005, bị Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, 01 năm về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 03/02/2008; Ngày 15/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt 05 năm 06 tháng về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/01/2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ ngày 23/9/2019 và bị tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Khánh Vĩnh. Bị cáo được trích xuất đến phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Cà V - Sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

*** Người Làm Chứng**

1/ Hà D – Sinh năm 1993. Vắng mặt

2/ Huỳnh Thị C – Sinh năm 1961. Vắng mặt

3/ Cà D1. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 02/02/2019, Nguyễn Minh H đang uống bia tại quán cháo lòng Tư Văn thuộc tổ 2, Thị trấn Khánh Vĩnh, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa thì có chị Cà V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79X1 – 017.61 chở con gái vào quán ăn cháo. Do nhìn thấy chị V để chìa khóa xe mô tô trong mũ len ở trên bàn ăn và đi mua card điện thoại nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của chị V. Để tránh sự phát hiện, H đi ra tháo biển số của xe mô tô 38F5 – 0287 của H cất giấu trong người và lấy chìa khóa để trên bàn ra mở xe xe 79X1 – 017.61 chạy về xã Khánh Thượng, huyện Khánh Vĩnh. Trên đường đi, khi đến địa phận xã Cầu Bà, huyện Khánh Vĩnh, H tháo biển kiểm soát xe mô tô 79X1 – 017.61 vứt xuống suối, đồng thời gắn biển số xe 38F5 - 0287 của mình vào xe mô tô vừa trộm cắp được rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô về xã Khánh Thượng, huyện Khánh Vĩnh.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, trên đường chở chị Cà D1 đi từ xã Sơn Thái xuống Thị trấn Khánh Vĩnh. Khi đến khu vực gần quán Kim Phượng thuộc địa phận xã Liên Sang, huyện Khánh Vĩnh, phát hiện Nguyễn Minh H đang điều khiển xe mô tô của mình nên chị V yêu cầu H dừng lại trả xe cho mình. Tuy nhiên, H không dừng lại mà bỏ chạy về hướng xã Giang Ly, huyện Khánh Vĩnh. Cà V vừa đuổi theo vừa tri hô “Cướp, Cướp”. Khi đến gần Ủy ban nhân dân xã Giang Ly, huyện Khánh Vĩnh, Nguyễn Minh H bị người dân bắt giữ đưa về Ủy ban nhân dân xã Giang Ly giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh H khai mình mang tên Đặng Thế H (sinh năm: 1982; trú tại: ấp Giồng Xép, xã Nhuận Phú Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre) và giao nộp 03 chứng minh nhân dân cùng 01 hình nhưng có tên khác nhau (01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thế H, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh H, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Anh T). Để làm rõ nhân thân, lai lịch của người thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã lấy mẫu dấu vân tay của H trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 221/GĐTP/2019 ngày 22/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

“- Các dấu vân tay được in ở ô “Ngón trỏ phải”, “Ngón trỏ trái” trên Giấy chứng minh nhân dân số 212099906 mang tên Đặng Thế H (Tài liệu cần giám định ký hiệu A1) và giấy chứng minh nhân dân số 361878348 mang tên Trần Anh T (Tài liệu cần giám định ký hiệu A3) không trùng với các dấu vân tay được in trên tài liệu thu mẫu dấu vân tay đề họ tên: Đặng Thế H; sinh năm: 1982; quê quán: Quảng Ngãi; nơi ĐKNKTT: Ấp Giồng Xép, xã Nhuận Phú Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, Bến Tre; lập ngày: 02/02/2019; lập về việc: Trộm cắp tài sản (Tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M).

- Các dấu vân tay được in ở ô “Ngón trỏ phải”, “Ngón trỏ trái” trên Giấy chứng minh nhân dân số 321127025 mang tên Nguyễn Minh H (Tài liệu cần giám định ký hiệu A2) so với lần lượt các dấu vân tay được in dưới dòng chữ “1.4 Ngón trỏ” trên 02 (hai) tờ giấy khổ A4 đề lần lượt “Tay phải”, “Tay trái” của tài liệu thu mẫu dấu vân tay đề họ tên: Đặng Thế H; sinh năm: 1982; quê quán: Quảng Ngãi; nơi ĐKNKTT: Ấp Giồng Xép, xã Nhuận Phú Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, Bến Tre; lập ngày 02/02/2019; lập về việc: Trộm cắp tài sản (Tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M) là của cùng một người”.

Tại Công văn số 221/CV/2019 ngày 22/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa về việc thông báo nội dung liên quan đến tài liệu gửi giám định thể hiện: “... trên Giấy chứng minh nhân dân số 212099906 do Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 08/4/1997 mang tên Đặng Thế H; sinh ngày: 24/5/1982; nguyên quán: Tịnh Châu, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi; nơi ĐKKH thường trú: Tịnh Châu, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi (Tài liệu cần giám định ký hiệu A1) có dấu hiệu bị tẩy xóa, sửa chữa nội dung tại mục “Họ tên”...” (BL: 20 – 24).

Tại biên bản kết luận định giá tài sản số 05/QĐ-HĐĐG ngày 03/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Khánh Vĩnh, kết luận: “Giá xe ANGELA-VCA; nhãn hiệu: SYM, phanh đĩa, vàng nan hoa. Giá trị tài sản định giá cụ thể: 5.565.000 đồng (Năm triệu năm trăm sáu mươi lăm ngàn đồng)”

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh H bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên bị Cơ quan điều tra công an huyện Khánh Vĩnh ra quyết định truy nã, đến ngày 23/9/2019, H bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa bắt giữ theo quyết định truy nã. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Minh H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Khánh Vĩnh thu giữ:

- 01 Xe mô tô biển kiểm soát 79X1 – 017.61. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho Cà V – Chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô hiệu CPI loại DREAM màu xám trắng, số khung 014213, số máy 014213; 01 biển kiểm soát xe mô tô 38F2 – 0287; 03 chứng minh nhân dân (01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thế H, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh H, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Anh T); 01 đơn xin xác nhận hạnh kiểm; 01 sơ yếu lý lịch; 01 đơn xin việc; 01 giấy khai sinh; 01 tờ hộ khẩu đều mang tên Đặng Thế H.

Đối với chiếc xe mô tô 38F2 – 0287 không phải là vật chứng vụ án nhưng do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra vẫn tiếp tục tạm giữ để xác minh. Khi nào xác định được chủ sở hữu hợp pháp sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSKV, ngày 11 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H (Hồng) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi “ Trộm cắp tài sản” của bị cáo, đánh giá tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Về với số tiền 7.500.000 đồng phải bồi thường cho bà Lê Thị V (theo Bản án hình sự số 168 ngày 08/9/2005 của Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh). Qua xác minh tại Cơ quan thi hành án dân sự cho thấy: Do người được thi hành án (bà V) không có đơn yêu cầu thi hành án nên Cơ quan thi hành án không ra quyết định thi hành án. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 02/02/2019), theo quy định tại khoản 3 Điều 70 Bộ luật hình sự đã hết thời hiệu thi hành bản nên lần phạm tội này của bị cáo không được xem là tái phạm hay tái phạm nguy hiểm, về phần dân sự đối với bản án nói trên cũng hết thời hiệu yêu cầu.

Giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án tù 20 đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/9/2019.

Do bị cáo Nguyễn Minh H không có công ăn, việc làm, không có thu nhập ổn định, bị cáo đang bị tạm giam chờ đi thi hành án phạt tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị hại Cà V không yêu cầu. Đề nghị HĐXX không xét phần dân sự.

Về xử lý vật chứng:

- 01 Xe mô tô biển kiểm soát 79X1 – 017.61. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho Cà V – Chủ sở hữu nên đề nghị không xét.

- 01 xe mô tô hiệu CPI loại DREAM màu xám trắng, số khung 014213, số máy 014213; 01biển kiểm soát xe mô tô 38F2 – 0287 chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giữ lại để điều tra

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thế H, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Anh T có dấu hiệu tẩy xóa không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh H là của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã được cấp giấy chứng minh nhân dân mới, tại phiên không mong muốn nhận lại nên đề nghị tiêu hủy.

- 01 đơn xin xác nhận hạnh kiểm; 01 sơ yếu lý lịch; 01 đơn xin việc; 01 giấy khai sinh; 01 tờ hộ khẩu đều mang tên Đặng Thế H, xét thấy không còn giá trị nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo H nói lời nói sau cùng : Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người làm chứng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tuy nhiên, không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên HĐXX căn cứ vào 292, 293 BLTTHS năm 2015. Xét xử vắng mặt người bị hại, người làm chứng.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quy trình của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

- Lời khai nhận tội của Nguyễn Minh H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai, bản cung của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại,

người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 02/02/2019, tại tổ 2, thị trấn Khánh Vĩnh, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa. Lợi dụng sơ hở của chị Cà V, Nguyễn Minh H đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 79X1 – 017.61 do chị Cà V đứng tên chủ sở hữu có giá trị 5.565.000 đồng.

Tại cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

- Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Minh H: Bị cáo có Nguyễn Minh H có nhân thân xấu: Ngày 08/9/2005, bị Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 01 năm về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị can đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 03/02/2008; Ngày 15/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt 05 năm 06 tháng về tội “Cướp tài sản”. Bị can đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/01/2014. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của chị Cà V thể hiện sự coi thường pháp luật. Trong quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho việc điều tra vụ án. Cần xử phạt với mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu giữ trả lại cho chủ sở hữu, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo khi áp dụng hình phạt.

- Do bị cáo Nguyễn Minh H không có công ăn, việc làm, không có thu nhập ổn định, bị cáo đang bị tạm giam chờ đi thi hành án phạt tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 đối với bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Cà V đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai trong hồ sơ vụ án đề nghị xử phạt bị cáo nghiêm khắc; không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 Xe mô tô biển kiểm soát 79X1 – 017.61. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho Cà V – Chủ sở hữu nên không xét.

- 01 xe mô tô hiệu CPI loại DREAM màu xám trắng, số khung 014213, số máy 014213; 01biển kiểm soát xe mô tô 38F2 – 0287 chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giữ lại để điều tra.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thế H, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Anh T có dấu hiệu tẩy xóa không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh H là của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã được cấp giấy chứng minh nhân dân mới, tại phiên không mong muốn nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 đơn xin xác nhận hạnh kiểm; 01 sơ yếu lý lịch; 01 đơn xin việc; 01 giấy khai sinh; 01 tờ hộ khẩu đều mang tên Đặng Thế H, xét thấy không còn giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 đối với bị cáo Nguyễn Minh H (Đặng Thế H):

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H (Đặng Thế H) 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù t ính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/9/2019.

- Do bị cáo Nguyễn Minh H không có công ăn, việc làm, không có thu nhập ổn định, bị cáo đang bị tạm giam chờ đi thi hành án phạt tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS:

- 01 Xe mô tô biển kiểm soát 79X1 – 017.61. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho Cà V – Chủ sở hữu nên không xét.

- 01 xe mô tô hiệu CPI loại DREAM màu xám trắng, số khung 014213, số máy 014213; 01biển kiểm soát xe mô tô 38F2 – 0287 chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giữ lại để điều tra.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thế H, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Minh H, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Anh T, 01 đơn xin xác nhận hạnh kiểm; 01 sơ yếu lý lịch; 01 đơn xin việc; 01 giấy khai sinh; 01 tờ hộ khẩu đều mang tên Đặng Thế H.

3. Về án phí:

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Minh H (Đặng Thế H) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo:

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Minh H (Đặng Thế H) có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm. Bị hại chị Cà V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- CQĐT, CQ THAHS Công an huyện Khánh Vĩnh;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHÙNG VĂN THỨC